



Hội thảo

**TỰ DO HOÁ THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI
HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ MÔI
TRƯỜNG TẠI VIỆT NAM**

Hà Nội, 14/9/2015

TP. Hồ Chí Minh, 24/9/2015

A faint, light blue world map is centered in the background of the slide, showing the outlines of continents and oceans.

HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG TẠI VIỆT NAM THỰC TRẠNG SẢN XUẤT VÀ CHÍNH SÁCH

Trình bày: ThS. Trương Thị Thanh Huyền
Chuyên gia Dự án EU-MUTRAP

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

1. KHÁI NIỆM VỀ EGS
2. THỰC TRẠNG SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH EGS
3. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS
4. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

KHÁI NIỆM HÀNG HÓA MÔI TRƯỜNG

- Là những hàng hóa sản phẩm
 - Trực tiếp góp phần làm giảm ô nhiễm không khí, ô nhiễm đất, ô nhiễm nước. VD : sản phẩm có thể tạo ra năng lượng tái tạo như tấm năng lượng mặt trời, nhiên liệu sinh học, năng lượng gió...
 - Góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường thông qua quá trình sản xuất. VD sản phẩm được sản xuất bằng việc sử dụng năng lượng tái tạo thay cho nhiên liệu hóa thạch hoặc giảm tối thiểu chất thải từ quá trình sản xuất.
 - Là những sản phẩm hàng hóa góp phần vào hoạt động quan trắc, xử lý những vấn đề ô nhiễm phát sinh như hệ thống xử lý khí thải, nước thải, chất thải rắn, thiết bị phân tích quan trắc...

KHÁI NIỆM DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG

Theo WTO, dịch vụ môi trường nằm trong 12 lĩnh vực thuộc danh mục phân ngành dịch vụ và được chia thành 4 nhóm chính:

- ✓ Dịch vụ về nước thải
- ✓ Dịch vụ về rác thải
- ✓ Dịch vụ vệ sinh
- ✓ Dịch vụ môi trường khác

KHÁI NIỆM DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG

Theo OECD, dịch vụ môi trường sẽ bao gồm:

- ✓ Quản lý ô nhiễm, xây dựng lắp đặt thiết bị để quản lý ô nhiễm
- ✓ Cung cấp công nghệ và sản phẩm sạch hơn
- ✓ Cung cấp công nghệ và sản phẩm nhằm giảm bớt những rủi ro môi trường, giảm thiểu ô nhiễm và việc sử dụng các nguồn lực

KHÁI NIỆM DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG

Theo diễn đàn thương mại và phát triển của LHQ
UNCTAD, dịch vụ môi trường sẽ bao gồm:

- ✓ Dịch vụ hạ tầng môi trường (cốt lõi) gồm quản lý nước và quản lý chất thải
- ✓ Dịch vụ như thiết kế, xây dựng, lắp đặt, vận hành
- ✓ Phục hồi gồm làm sạch địa điểm, phản ứng khẩn cấp đối với các sự cố, phục hồi, đánh giá
- ✓ Dịch vụ hỗ trợ môi trường gồm phân tích, monitoring, luật pháp, tham vấn, kiểm toán R&D

Hàng hóa và dịch vụ môi trường trong ngành kinh tế Việt Nam

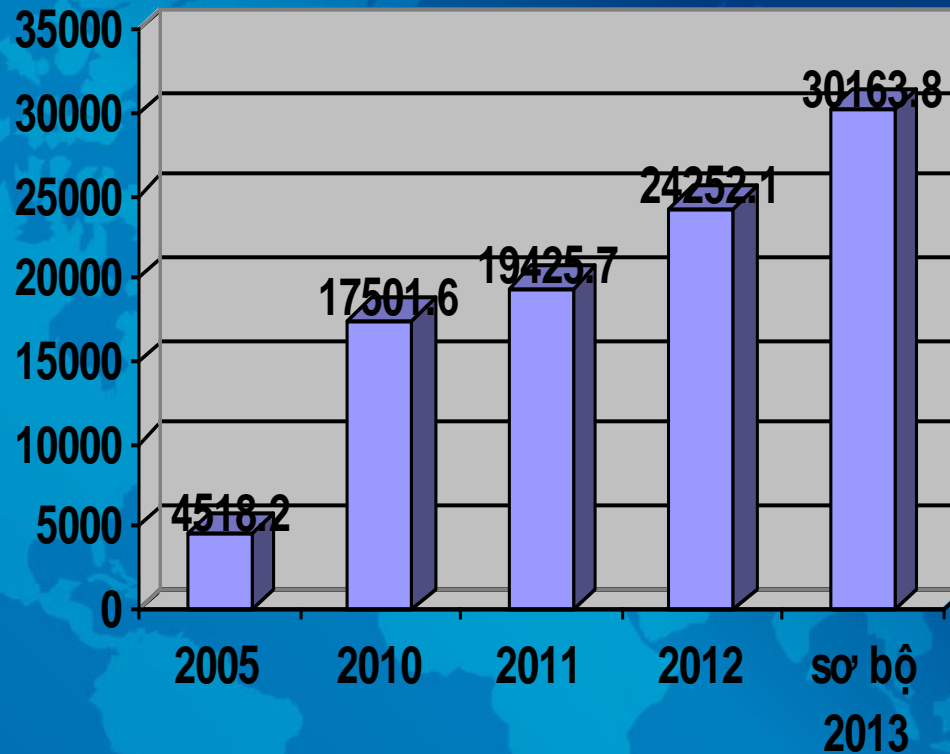
Theo quyết định số 39/2010/QĐ – TTg ngày 11 tháng 05 năm 2010 EGS được quy định trong mã ngành E

- E36: Nước tự nhiên khai thác
- E37: DV thoát nước và xử lý nước thải
- E38: DV thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải; tái chế phế liệu
- E39: DV xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.
- Và một số dịch vụ khác như tư vấn môi trường (7490913) DV kỹ thuật cho dự án nước nước thải (7110906)

Danh mục dịch vụ xuất nhập khẩu Việt Nam

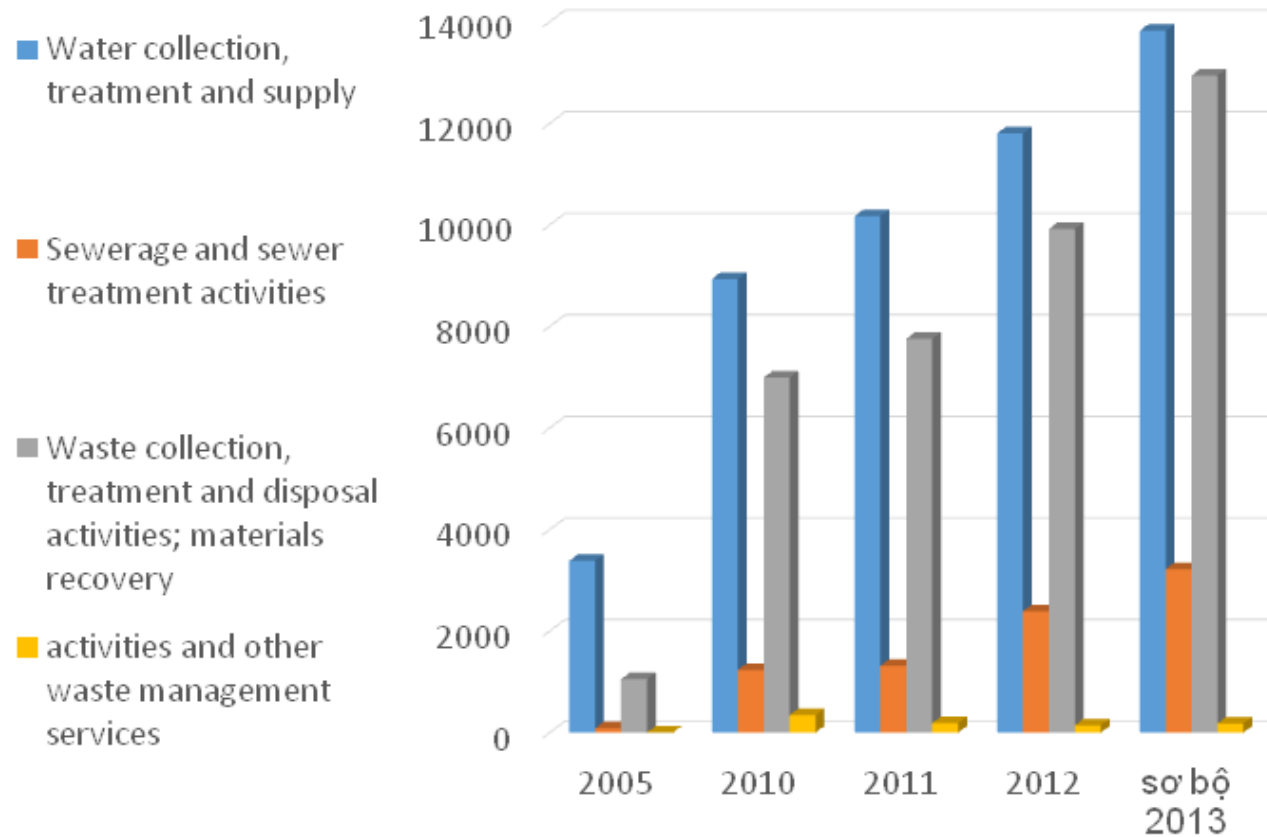
- DV nghiên cứu phát triển khoa học tự nhiên
- DV tư vấn kỹ thuật
- DV xử lý chất thải và ô nhiễm môi trường

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Giá trị sản xuất công nghiệp 2005-2013 theo giá hiện hành
(tỷ đồng)

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Giá trị sản xuất công nghiệp 2005-2013 theo giá hiện hành phân theo các phân ngành (tỷ đồng)

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mã ngành	Tên ngành	Tháng 12 so với tháng 11	Tháng 12 so với cùng kỳ	12 tháng so với cùng kỳ
E	Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	101,8	107,6	106,4
36	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	101,0	108,5	107,4
3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	101,0	108,5	107,4
38	Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải; tái chế phế liệu	103,5	105,7	104,3
3811	Thu gom rác thải không độc hại	103,5	105,7	104,3

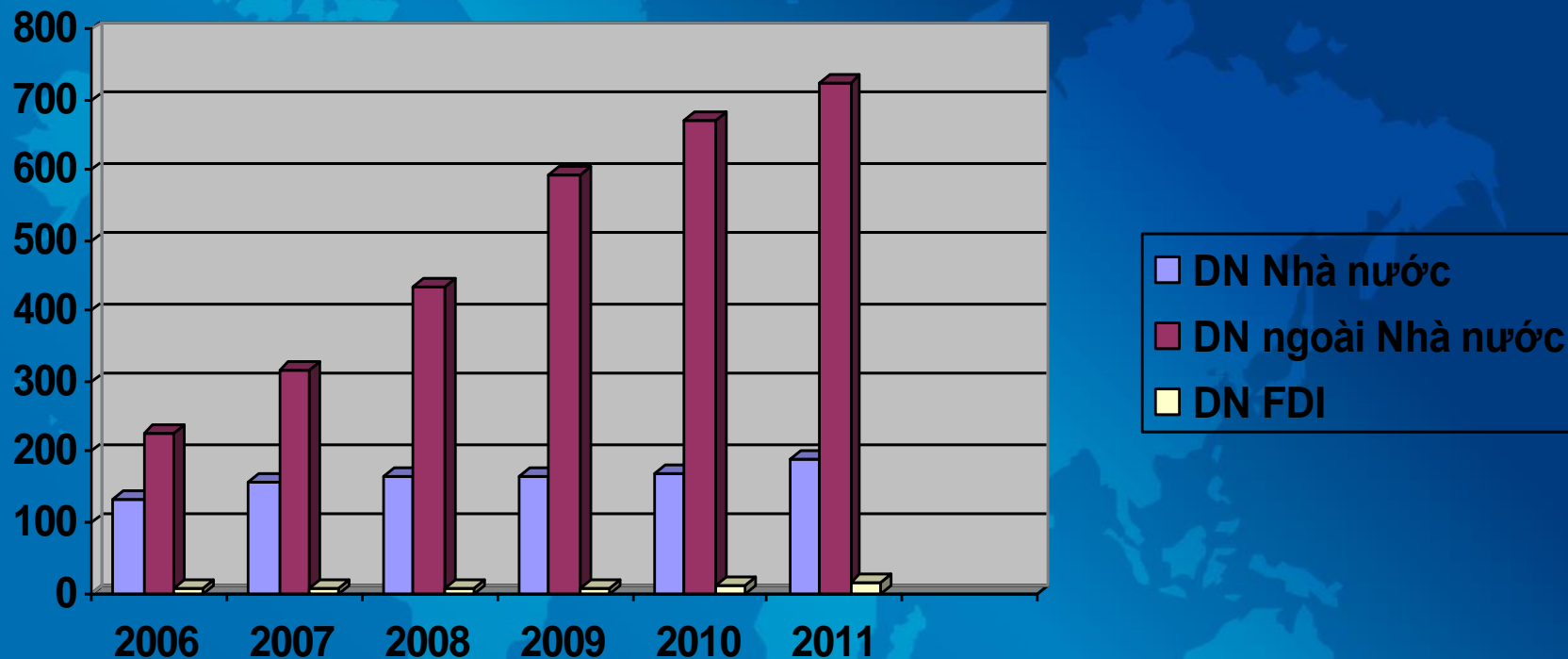
**Tốc độ tăng trưởng của mã ngành E năm 2014
(theo năm gốc so sánh 2010)**

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Lĩnh vực hoạt động	2005	2009	2010	2011	2012
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	164	263	286	312	264
2	Thoát nước và xử lý nước thải	19	115	153	125	189
3	Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải, tái chế	135	358	382	473	547
4	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	4	31	29	18	33
	Tổng	322	767	850	928	1133

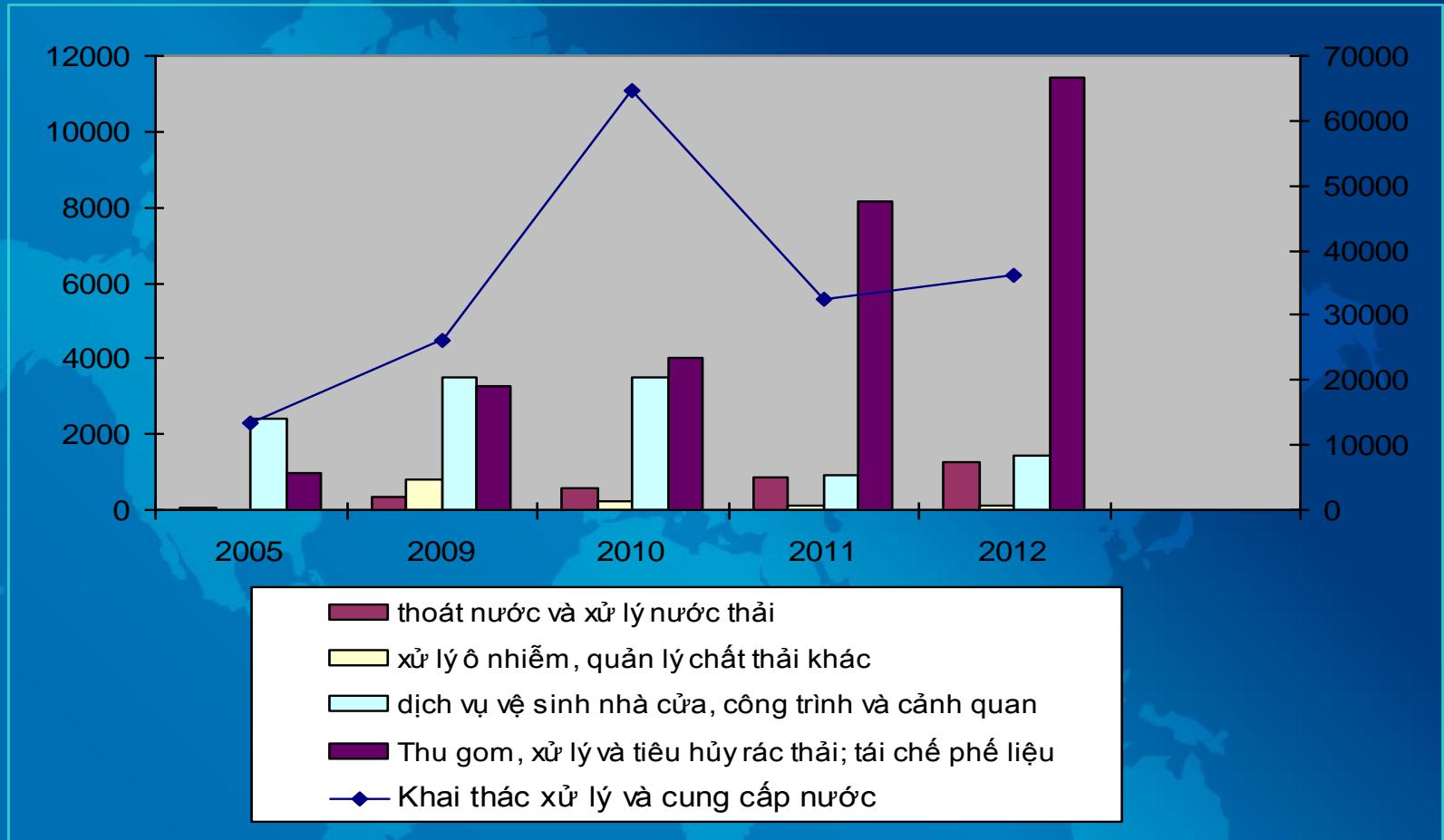
Nguồn: Tổng cục thống kê 2014

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Số lượng doanh nghiệp hoạt động EGs theo loại hình sở hữu

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của doanh nghiệp EGs 2012

THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Tt	Ngành	Số dự án cấp mới	Vốn đăng ký cấp mới (triệu USD)	Số lượt dự án tăng vốn	Vốn đăng ký tăng thêm (triệu USD)	Vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm (triệu USD)
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	880	11,298.05	572	4,207.31	15,505.36
2	Kinh doanh bất động sản	44	2,530.71	6	302.12	2,832.84
3	Xây dựng	122	964.15	18	120.59	1,084.74
4	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	31	137.01	7	357.05	494.07
5	Y tế và trợ giúp xã hội	6	229.77	4	185.93	415.71
6	Bán buôn, bán lẻ; sửa chữa	257	335.68	37	69.09	404.77
7	Hợp đồng chuyên môn, khoa học công nghệ	171	211.44	51	67.13	278.57
8	Sản xuất, phân phối điện, khí, nước, điều hòa	6	221.42	1	7.00	228.42
9	Vận tải kho bãi	66	148.69	7	28.05	176.74
10	Nông, lâm nghiệp; thủy sản	28	80.98	17	55.40	136.38

THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Tt	Ngành	Số dự án cấp mới	Vốn đăng ký cấp mới (triệu USD)	Số lượt dự án tăng vốn	Vốn đăng ký tăng thêm (triệu USD)	Vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm (triệu USD)
11	Giáo dục và đào tạo	25	77.26	2	0.20	77.46
12	Thông tin và truyền thông	160	69.34	19	6.56	75.90
13	Cấp nước; xử lý chất thải	8	63.31	0	0.00	63.31
14	Hành chính và dịch vụ hỗ trợ	11	8.39	1	0.18	8.57
15	Dịch vụ khác	13	5.35	4	1.91	7.26
16	Khai khoáng	5	101.65	2	5.65	107.30
17	Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm	3	9.68	0	0.00	9.68
18	Nghệ thuật và giải trí	7	10.89	1	3.7	14.59
Tổng số		1,843	16,503.77	749	5,417.88	21,921.65

Giá trị trung bình của dự án đạt 7,9 triệu USD

Dự án FDI tập trung chủ yếu vào lĩnh vực xử lý rác thải sinh hoạt tại thành phố Hồ Chí Minh

Trên khía cạnh FDI ra nước ngoài, số liệu thống kê mới có 3 dự án với tổng 9,4 triệu USD liên quan đến EGs

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HÀNG HÓA MÔI TRƯỜNG

- Sản phẩm được dán nhãn sinh thái : hiện nay chương trình nhãn xanh đã xây dựng tiêu chí cho các nhóm sản phẩm gồm: bao bì, chất tẩy rửa, chiếu sáng, mực in, pin ac quy, sơn vecni, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, hiện nay sản phẩm được cấp nhãn còn nhiều hạn chế



THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HÀNG HÓA MÔI TRƯỜNG

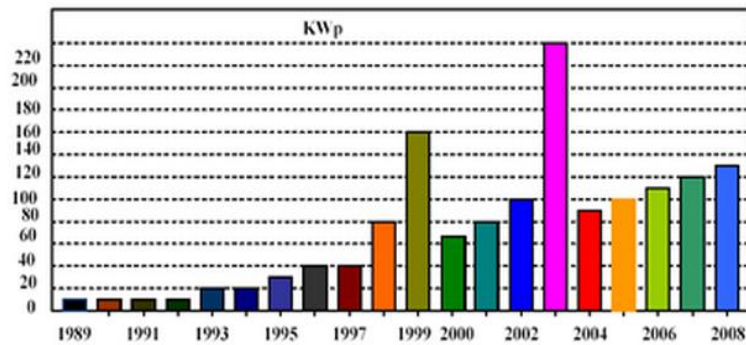
- Thiết bị sản phẩm phục vụ hoạt động xử lý ô nhiễm nước thải, chất thải rắn, không khí:
 - Chưa có trong danh mục thống kê và tiêu chí, hiện gộp chung vào các sản phẩm cơ khí hay phân ngành công nghiệp khác do vậy khó khăn trong việc thống kê
 - Đối với Việt Nam hiện nay phần lớn các doanh nghiệp chủ yếu làm dịch vụ xây dựng lắp đặt mà không phải là các nhà sản xuất/cung ứng thiết bị đúng nghĩa.
- Thiết bị sản phẩm phục vụ hoạt động quan trắc các thông số môi trường: phần lớn là thiết bị nhập khẩu

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HÀNG HÓA MÔI TRƯỜNG

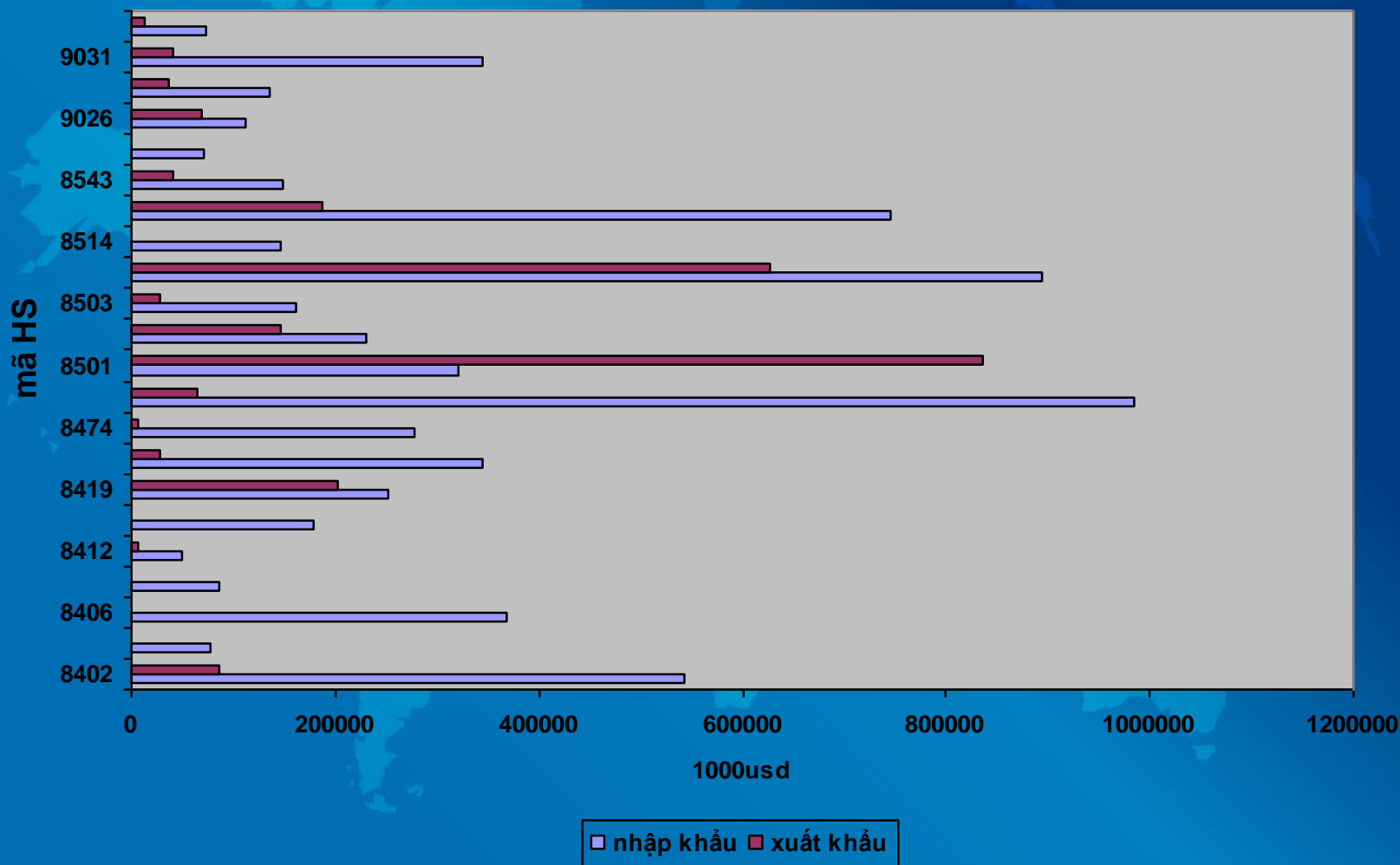
- Sản phẩm tạo ra nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo: môđun quang điện, pin năng lượng mặt trời, động cơ gió...



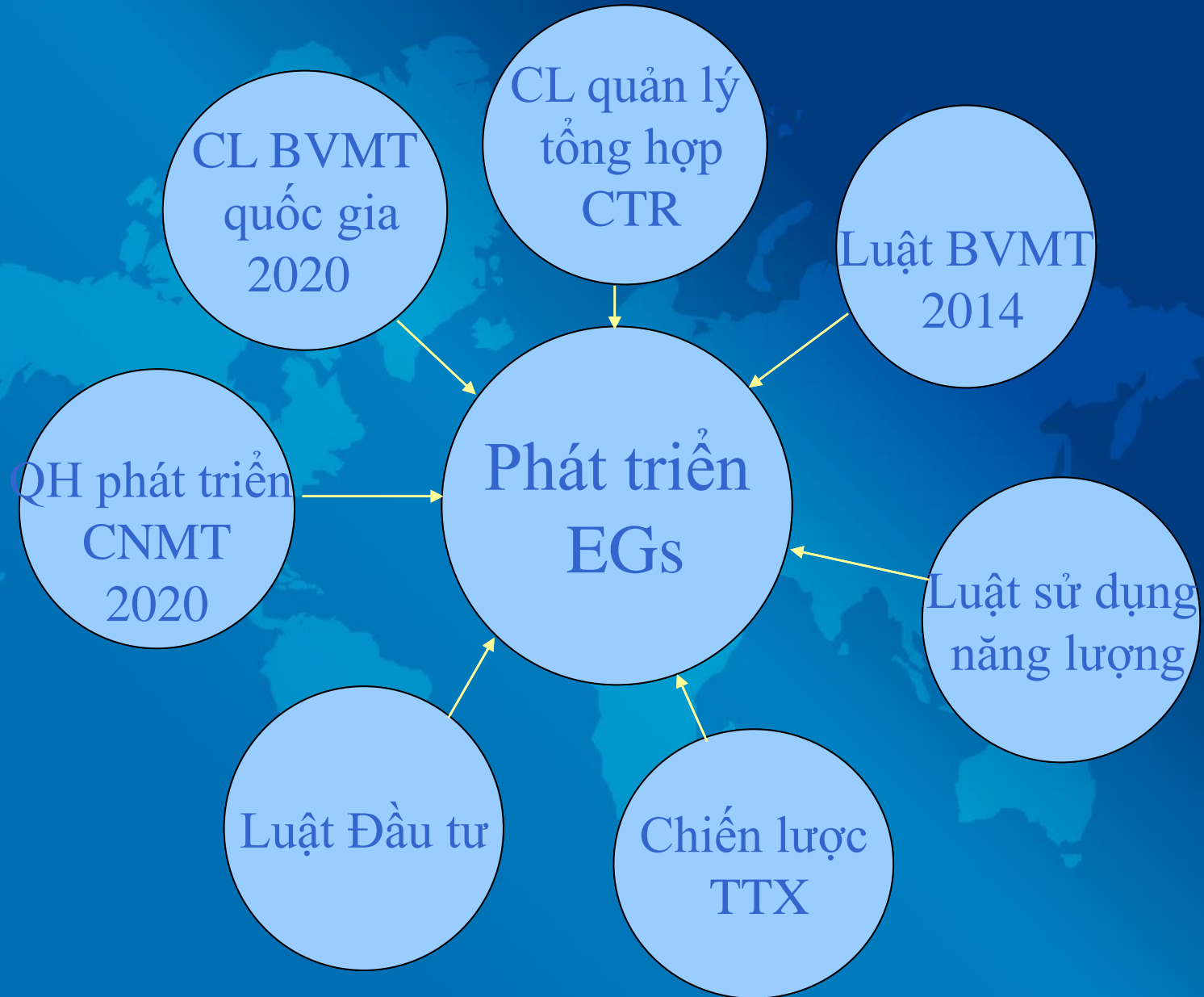
Hình. Lịch sử phát triển điện mặt trời (PV) tại Việt Nam, giai đoạn 1989-2008.



Một vài con số về xuất nhập khẩu theo danh mục EG của APEC 2013



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS: CƠ SỞ VÀ NỘI DUNG

Hệ thống ngành sản phẩm dịch vụ môi trường trong hệ thống ngành kinh tế, ngành sản phẩm của Việt Nam

❖ Quyết định 39/2010/QĐ-TTg danh mục hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam: các nhóm ngành liên quan đến EGs quy định trong mã ngành E và một số lĩnh vực thuộc mã ngành khác

❖ Danh mục dịch vụ xuất – nhập khẩu của Việt Nam: dịch vụ trong hệ thống phân ngành của dịch vụ môi trường được ghi nhận gồm:

❖ Dịch vụ nghiên cứu và phát triển khoa học tự nhiên

❖ Dịch vụ tư vấn kỹ thuật

❖ Dịch vụ xử lý chất thải và ô nhiễm môi trường

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS: CƠ SỞ VÀ NỘI DUNG

- Quyết định 1030/QĐ-TTg ngày 20/7/2009 “đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025”. Nhiệm vụ đề ra của đề án liên quan trực tiếp đến lĩnh vực dịch vụ:
 - Hình thành và phát triển mạng lưới tổ chức dịch vụ môi trường như quan trắc, phân tích môi trường, tư vấn ĐTM, kiểm toán...
 - Tăng cường liên kết giữa các cơ quan nghiên cứu, doanh nghiệp chế tạo thiết bị và tổ chức dịch vụ

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS: CƠ SỞ VÀ NỘI DUNG

❖ Quyết định 249/QĐ-TTg ngày 10/02/2010 “đề án phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020”. Đề án cũng đưa ra 5 dự án thành phần gồm:

❖ Xây dựng chiến lược phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020 và định hướng 2030

❖ Xây dựng và hoàn thiện khung chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ môi trường ở Việt Nam

❖ Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính về phát triển dịch vụ môi trường

❖ Xây dựng đề án phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường

❖ Đào tạo nguồn nhân lực về dịch vụ môi trường

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN EGS: CƠ SỞ VÀ NỘI DUNG

- ❖ Dự thảo xây dựng chiến lược phát triển dịch vụ môi trường đưa ra một số mục tiêu cụ thể và hệ thống các chỉ tiêu giám sát
 - ❖ Phát triển dịch vụ môi trường nhằm cung ứng dịch vụ bảo vệ môi trường cho các ngành, lĩnh vực, địa phương; tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực dịch vụ trong nền kinh tế, tạo thêm việc làm và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đất nước
 - ❖ Mạng lưới cung cấp dịch vụ môi trường được phát triển trên khắp các địa bàn cả nước
 - ❖ Tạo dựng được hệ thống cơ sở hạ tầng cho dịch vụ môi trường
 - ❖ Tăng cường năng lực các doanh nghiệp dịch vụ môi trường trong nước

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LIÊN QUAN ĐẾN EGS: CƠ SỞ VÀ NỘI DUNG

- Quỹ môi trường Việt Nam: tập trung vào các lĩnh vực xử lý chất thải công nghiệp, nước thải, chất thải sinh hoạt, sản xuất sản phẩm BVMT
- Chính sách ưu đãi đầu tư (nghị định 04/2009/NĐ-CP, luật đầu tư, luật thuế thu nhập, luật đầu tư nước ngoài, luật thuế XNK)
 - Ưu đãi thuế: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu
 - Ưu đãi về thuế sử dụng đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê mặt nước, cơ sở hạ tầng đất đai,
 - Ưu đãi hỗ trợ về vốn, thuế phí
 - Ưu đãi phí bảo vệ môi trường

NHỮNG NỖ LỰC BAN ĐẦU

- Tạo cơ sở pháp lý ban đầu về hàng hóa dịch vụ môi trường
- Bước đầu hình thành đội ngũ các chủ thể cung cấp EGs dưới nhiều hình thức tổ chức khác nhau
- Xã hội đặc biệt cộng đồng doanh nghiệp quan tâm ngày càng nhiều hơn tới cung cấp EGs.
- Sự đầu tư của Nhà nước mở đường tạo đà cho phát triển EGs

VÀ CÒN NHIỀU THÁCH THỨC

- Lĩnh vực EGs đã được phản ánh trong hệ thống thống kê quốc gia tuy nhiên còn rải rác nên khó khăn trong công tác theo dõi, báo cáo
- Hệ thống chính sách cơ chế cụ thể khuyến khích EGs chưa tạo thành môi trường thuận lợi
- Chủ thể cung cấp còn ít về số lượng, hạn chế về năng lực, về địa bàn và về phối hợp
- Thị trường còn sơ khai mới định hình rõ và phát triển ở lĩnh vực chất thải với sự nổi bật của các tổ chức Nhà nước

XIN CẢM ƠN

Liên hệ :

Ban quản lý Dự án EU-MUTRAP

Phòng 1203, Tầng 12, Khu Văn phòng, Tòa tháp Hà Nội, 49

Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84 - 4) 3937 8472

Fax: (84 - 4) 3937 8476

Email: mutrap@mutrap.org.vn

Website: www.mutrap.org.vn

(Tài liệu hội thảo được đăng trên trang Web này)